

Số: **2330**/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **07** tháng 12 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Yên Bái

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3657/QĐ-BVHTTDL ngày 29/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 190 /TTr-VHTTDL ngày 06/12/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; bãi bỏ trong lĩnh vực Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Yên Bái.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2023.

Thủ tục hành chính trong lĩnh vực gia đình cấp tỉnh có số thứ tự từ 54 đến số thứ tự 65 tại điểm A9 mục A; Thủ tục hành chính trong lĩnh vực gia đình cấp huyện có số thứ tự từ 10 đến số thứ tự 15 điểm A3 ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa, sửa đổi bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* 

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Ngô Hạnh Phúc;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (NC);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ngô Hạnh Phúc**



## PHỤ LỤC I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC GIA ĐÌNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO DU LỊCH TỈNH YÊN BÁI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2330** QĐ-UBND ngày **07** tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

**1. Thủ tục hành chính mới ban hành**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.yenbai.gov.vn">https://dichvucong.yenbai.gov.vn</a> <i>Trường hợp gửi điện tử, thành phần hồ sơ như gửi trực tiếp được chụp (từ bản gốc) hoặc định dạng PDF có ký số. Tên văn bản được đặt tương ứng với tên giấy tờ, tài liệu gửi kèm.</i>	Chưa quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận	03 ngày làm việc kể từ khi	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số	Chưa quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	cơ quan tiếp nhận nhận được hồ sơ hợp lệ.	64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.yenbai.gov.vn">https://dichvucong.yenbai.gov.vn</a> <i>Trường hợp gửi điện tử, thành phần hồ sơ như gửi trực tiếp được chụp (từ bản gốc) hoặc định dạng PDF có ký số. Tên văn bản được đặt tương ứng với tên giấy tờ, tài liệu gửi kèm.</i>		14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.
3	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	10 ngày làm việc kể từ khi cơ quan tiếp nhận nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái, số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái - Tầng 1, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ	Chưa quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.yenbai.gov.vn">https://dichvucong.yenbai.gov.vn</a>  <i>Trường hợp gửi điện tử, thành phần hồ sơ như gửi trực tiếp được chụp (từ bản gốc) hoặc định dạng PDF có ký số. Tên văn bản được đặt tương ứng với tên giấy tờ, tài liệu gửi kèm.</i></p>		

## 2. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.005441	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND tỉnh)	<p>Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022.</p>
2	1.001420	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND tỉnh)	
3	1.001407	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND tỉnh)	
4	2.001414	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	
5	1.000919	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	
6	1.000817	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
7	1.000454	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
8	1.000433	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
9	1.000379	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
10	1.000104	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
11	2.000022	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	
12	1.003310	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	

## PHỤ LỤC

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC GIA ĐÌNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TỈNH YÊN BÁI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

#### 1. Thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nhận được đề nghị cấm tiếp xúc.	Bộ phận Phục vụ Hành chính công cấp huyện, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích; - Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.yenbai.gov.vn">https://dichvucong.yenbai.gov.vn</a> <i>Trường hợp gửi điện tử, thành phần hồ sơ như gửi trực tiếp được chụp (từ bản gốc) hoặc định dạng PDF có ký số. Tên văn bản được đặt tương ứng với tên giấy tờ, tài liệu gửi kèm.</i>	Chưa quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.
2	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nhận được đơn đề nghị hủy bỏ	Bộ phận Phục vụ Hành chính công cấp huyện, qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính công ích;	Chưa quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		quyết định cấm tiếp xúc.	- Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.yenbai.gov.vn">https://dichvucong.yenbai.gov.vn</a>		Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

## 2. Thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.003243	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14 tháng 11 năm 2022.
2	1.003226	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
3	1.003185	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
4	1.003140	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
5	1.003103	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	
6	1.001874	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)	